

**LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN THỂ DỤC THỂ THAO**

**4. Trương Quốc Uyên**

Tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục thể chất tuổi trẻ học đường

**6. Bùi Văn Mạnh; Phạm Trường Nam**

Phát triển thể thao gắn liền với công nghệ kỹ thuật số

**10. Trần Thủy**

Tiềm năng trong phát triển du lịch gắn với các môn thể thao tại tỉnh Quảng Bình

**BÀI BÁO KHOA HỌC**

**13. Nguyễn Văn Phúc**

Đề xuất mô hình giảm thiểu rủi ro pháp lý trong hoạt động thể dục thể thao tại Việt Nam

**16. Đỗ Hữu Trường; Phạm Kiên Cường**

Đánh giá thực trạng hoạt động sự kiện thể thao của vùng Trung du và Miền núi Bắc bộ

**19. Đặng Văn Dũng; Phạm Việt Hùng**

Một số kinh nghiệm từ mô hình đào tạo nguồn dự bị thể thao thành tích cao của Liên bang Nga

**23. Nguyễn Ngọc Bình**

Thực trạng phát triển thể chất của học sinh Trung học phổ thông tỉnh Thái Nguyên

**27. Trần Trọng Thân; Đoàn Hùng Tráng**

Phân tích hiệu quả dạy học môn Khiêu vũ Bbachata cho sinh viên Trường Đại học Kinh tế - Kỹ thuật công nghiệp theo phương pháp lớp học đảo ngược

**33. Trần Gia Kiên; Trần Thanh Tùng; Trần Đức Luân; Vũ Thanh Hùng; Nguyễn Minh Quang; Trần Văn Hải**

Đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động tập luyện thể thao ngoại khóa cho sinh viên Trường Đại học Hà Nội

**38. Phạm Tất Thắng**

Thực trạng hoạt động tập luyện thể thao ngoại khóa của nữ sinh viên Trường Đại học Hà Nội

**42. Bùi Danh Tuyên**

Xây dựng tiêu chuẩn kiểm tra- đánh giá kết quả học tập học phần Bóng đá cho sinh viên Trường Đại học Công nghệ Đông Á

**47. Nguyễn Hữu Trung**

Hiệu quả phát triển thể lực cho nam sinh viên năm thứ nhất Đội tuyển Bóng ném Trường Đại học Thể thao Thanh niên và Du lịch Nga trong chu kỳ huấn luyện năm

**52. Bounnuang Kamphengthong**

Giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục thể dục thể chất cho học sinh Trung học phổ thông Thủ đô Viêng chăn - Lào

**56. Phonesooksin TESO**

Thực trạng thể chất và đặc điểm phát triển thể lực của sinh viên Trường Đại học Quốc gia Lào

**61. Nguyễn Thị Thu Trang**

Lựa chọn và ứng dụng bài tập phát triển thể lực chuyên môn cho nam sinh viên Câu lạc bộ Cầu lông Học viện Y Dược học cổ truyền Việt Nam

**65. Trần Thị Hồng Việt; Đinh Thị Mai Anh**

Thực trạng trình độ thể lực chuyên môn của nam vận động viên Bóng bàn lứa tuổi 14 -15

**69. Lê Thị Uyên Phương; Huỳnh Văn Minh; Trần Thị Thùy Linh; Nguyễn Phan Bảo Thành; Nguyễn Thị Diễm Thương**

Đánh giá các yếu tố nguy cơ ở người cao tuổi bị tăng huyết áp độ 1 tại thành phố Huế

**TIN TỨC - SỰ KIỆN VÀ NHÂN VẬT**

**74. Minh Đức**

Công tác tuyển sinh và những kết quả đạt được trong giai đoạn hình thành và xây dựng Trường Đại học TĐTT Bắc Ninh (1959-1964)

**77. Nguyễn Phương Thảo; Phạm Việt Hà**

Bài tập giúp cơ thể thon gọn cho nữ

**80. Thẻ lệ viết và gửi bài.**

## **THEORY AND PRACTICE OF SPORTS**

### **4. Truong Quoc Uyen**

Ho Chi Minh's ideology on physical education of school youth

### **6. Bui Van Manh; Pham Truong Nam**

Sports development is associated with digital technology

### **10. Tran Thuy**

Exploiting the potential in tourism development associated with sports in Quang Binh province

## **ARTICLES**

### **13. Nguyen Van Phuc**

Proposing a model to minimize legal risks in sports activities in Vietnam

### **16. Do Huu Truong; Pham Kien Cuong**

Assessing the current status of sports event activities in the Northern Midlands and Mountains region

### **19. Dang Van Dung; Pham Viet Hung**

Some experiences from the Russian Federation's high-performance sports reserve training model

### **23. Nguyen Ngoc Binh**

Current status of physical development of high school students in Thai Nguyen province

### **27. Tran Trong Than; Doan Hung Trang**

Analyzing the effectiveness of teaching Bachata Dance for students at the University of Economics and Industrial Technology using the flipped classroom method

### **33. Tran Gia Kien; Tran Thanh Tung; Tran Duc Luan; Vu Thanh Hung; Nguyen Minh Quang; Tran Van Hai**

Proposing solutions to improve the effectiveness of extracurricular sports activities for students at Hanoi University

### **38. Pham Tat Thang**

Extracurricular sports activities of female students at Hanoi University

### **42. Bui Danh Tuyen**

Developing testing standards - evaluating the learning outcomes of the Football module for students at Dong A University of Technology

### **47. Nguyen Huu Trung**

Effective physical development for first-year male students of the Handball Team of the Russian University of Youth Sports and Tourism during the training cycle of the year

### **52. Bounnuang Kamphengthong**

Solutions to improve the quality of physical education for high school students in Vientiane Capital - Laos

### **56. Phonesooksin TESO**

Physical status and physical development characteristics of students at the National University of Laos

### **61. Nguyen Thi Thu Trang**

Selecting and applying exercises to develop professional physical fitness for male students of the Badminton Club of Vietnam Academy of Traditional Medicine and Pharmacy

### **65. Tran Thi Hong Viet; Dinh Thi Mai Anh**

Current status of professional physical fitness of 14-year-old male Table Tennis players -15

### **69. Le Thi Uyen Phuong; Huynh Van Minh; Tran Thi Thuy Linh; Nguyen Phan Bao Thanh; Nguyen Thi Diem Thuong**

Evaluate risk factors in Elderly suffered from stage 1 hypertension in Hue city

## **NEWS - EVENTS AND PEOPLE**

### **74. Minh Duc**

Enrollment work and results achieved during the formation and construction phase of Bac Ninh Sports University (1959-1964)

### **77. Nguyen Phuong Thao; Pham Viet Ha**

Exercises help women slim their bodies

### **80. Rules of writing and posting.**

# MỘT SỐ KINH NGHIỆM TỪ MÔ HÌNH ĐÀO TẠO NGUỒN DỰ BỊ THỂ THAO THÀNH TÍCH CAO CỦA LIÊN BANG NGA

Đặng Văn Dũng<sup>(1)</sup>  
Phạm Việt Hùng<sup>(1)</sup>

## Tóm tắt:

Bằng phương pháp phân tích và tổng hợp tài liệu, chúng tôi tiến hành nghiên cứu một số kinh nghiệm trong mô hình đào tạo nguồn dự bị thể thao thành tích cao (TTTTC) của Liên bang Nga. Đây là cơ sở quan trọng để đưa ra một số bài học kinh nghiệm trong đào tạo nguồn dự bị TTTTC ở Việt Nam, góp phần nâng cao thành tích thể thao của các VĐV một số môn thể thao trọng điểm, hướng tới đấu trường Asiad và Olympic.

**Từ khóa:** Mô hình đào tạo nguồn dự bị, thể thao thành tích cao, Liên bang Nga.

## Some experiences from the Russian Federation's high-performance sports reserve training model

### Summary:

Using the method of analyzing and synthesizing documents, the project researches some experiences in the training model of high-performance sports reserves of the Russian Federation. This is an important basis for providing a number of lessons learned in training high-performance sports reserves in Vietnam, contributing to improving the sports performance of athletes in some key sports, aiming for the Asiad arena. and Olympics.

**Keywords:** Reserve training model, high performance sports, Russian Federation.

## ĐẶT VẤN ĐỀ

Đào tạo lực lượng dự bị thể thao ở Liên bang Nga đến năm 2025 là một hệ thống quan điểm về các mục tiêu và định hướng ưu tiên trong chính sách nhà nước về việc chuẩn bị lực lượng dự bị cho các đội tuyển thể thao của Liên bang Nga đến năm 2025.

Các quan điểm này được phát triển phù hợp với Hiến pháp Liên bang Nga, Luật Liên bang và các văn bản quy phạm pháp luật khác của Liên bang Nga, kết hợp với Chiến lược phát triển thể thao ở Liên bang Nga trong giai đoạn này. Cho đến năm 2020, chương trình nhà nước của Liên bang Nga “Phát triển thể dục thể thao” và các văn bản quy hoạch chiến lược khác, cũng như các nguyên tắc và chuẩn mực được chấp nhận và tuân thủ luật pháp quốc tế trong lĩnh vực văn hóa thể chất và thể thao.

Trong khuôn khổ bài viết này, chúng tôi tiến hành nghiên cứu về mô hình đào tạo nguồn dự bị TTTTC của Liên bang Nga làm nền tảng quan trọng cho việc xây dựng mô hình đào tạo nguồn kế cận thể thao Asiad ở Việt Nam.

## PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Để đánh giá mô hình đào tạo nguồn dự bị TTTTC của Liên bang Nga, chúng tôi sử dụng phương pháp phân tích và tổng hợp tài liệu.

## KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ BÀN LUẬN

Quan điểm phát triển hệ thống đào tạo nguồn dự bị TTTTC ở Liên bang Nga:

Có thể thấy, định hướng chiến lược phát triển hệ thống đào tạo nguồn dự bị TTTTC ở Liên bang Nga có tính chiến lược dài hạn và đòi hỏi phải mở rộng với sự phối hợp liên ngành, tương tác giữa các cấp và hỗ trợ của các nguồn lực thích hợp.

Thể thao ưu tú hiện đại, trong bối cảnh cạnh tranh toàn cầu ngày càng gia tăng, đã đặt ra những yêu cầu mới, cao hơn về chất lượng đào tạo nguồn dự bị TTTTC cho các đội thể thao của Liên bang Nga. Điều này liên quan đến việc phát triển hệ thống đào tạo nguồn dự bị TTTTC với những cách tiếp cận mới trong việc xác định VĐV tài năng, giới thiệu các hình thức tổ chức đào tạo hiện đại, từng bước cải thiện cơ sở vật chất - kỹ thuật của các tổ chức đào tạo thể thao, cung cấp HLV

<sup>(1)</sup>PGS.TS, Trường Đại học TDTT Bắc Ninh

có trình độ và khoa học, hỗ trợ về phương pháp y tế, y sinh học, tâm lý, chống doping.

Các thành phần quan trọng nhất của việc phát triển hệ thống đào tạo nguồn dự bị TTTTC là: Sự tham gia có hệ thống của nhà nước trong quản lý; Tuyển chọn trẻ có năng khiếu; Nâng cao vị thế xã hội của HLV và các chuyên gia; Phát triển mạng lưới các tổ chức huấn luyện thể thao nhằm phát huy tiềm năng của những nguồn lực tham gia; Hỗ trợ và phát triển các tổ chức giáo dục bổ sung về TDTT; Duy trì sức khỏe của VĐV; Tạo ra văn hóa “không khoan nhượng” đối với việc đạt được kết quả bằng cách sử dụng các phương tiện và phương pháp bị cấm trong thể thao (doping).

Chuẩn bị lực lượng dự bị thể thao cho đội tuyển thể thao Liên bang Nga là một nhiệm vụ chiến lược quốc gia nhằm đoàn kết tất cả các tổ chức nhà nước và cộng đồng cùng quan tâm. Từ quan điểm này đã hình thành một hệ thống toàn quốc để đào tạo lực lượng dự bị thể thao, đảm bảo cung cấp đủ số lượng VĐV có khả năng tiếp tục quá trình huấn luyện nâng cao, đáp ứng mức độ cạnh tranh phù hợp với các VĐV mạnh nhất thế giới và củng cố vị thế cường quốc thể thao hàng đầu của Nga.

Cấu trúc hệ thống đào tạo nguồn dự bị TTTTC ở Liên bang Nga:

Điều kiện chính để thực hiện thành công công tác chuẩn bị lực lượng dự bị thể thao là hình thành một hệ thống toàn quốc đào tạo nguồn dự bị TTTTC hiệu quả, đảm bảo đạt được mục tiêu.

Hệ thống quốc gia đào tạo lực lượng dự bị thể thao là một tổ hợp các yếu tố tương tác tuân theo các mục tiêu và nguyên tắc chung về đào tạo nguồn dự bị TTTTC, tạo điều kiện cho sự phát triển và thể hiện bản thân, cũng như lòng yêu nước của mỗi VĐV, đồng thời giáo dục và xã hội hóa thành công trong xã hội.

Hệ thống đào tạo nguồn dự bị TTTTC quốc gia là một hệ thống phân bố theo lãnh thổ, bao gồm các hệ thống đào tạo thể thao dự bị khu vực được thành lập tại các thực thể địa – chính trị cấu thành Liên bang Nga.

Để vận hành hiệu quả hệ thống đào tạo nguồn dự bị TTTTC quốc gia, một cơ cấu mới được hình thành, bao gồm: Các mô hình tích hợp theo chiều

đọc để đào tạo nguồn thể thao dự bị theo môn thể thao; Cơ chế quản lý hệ thống đào tạo dự bị thể thao ở cấp liên bang, khu vực và thành phố; Mạng lưới các tổ chức huấn luyện thể thao; Cung cấp toàn diện hệ thống đào tạo dự bị thể thao.

Cấu trúc của hệ thống đào tạo nguồn dự bị TTTTC quốc gia dựa trên các mô hình tích hợp theo chiều dọc để huấn luyện đội dự bị thể thao theo môn thể thao, trong đó xác định: Các khu vực ưu tiên phát triển môn thể thao; Số lượng tổ chức và số VĐV đủ để biên chế cho đội tuyển quốc gia một môn thể thao; Các yêu cầu về thành phần, số lượng và chất lượng của các nhóm ở các giai đoạn huấn luyện thể thao; Các yêu cầu về trình độ và loại HLV; Số tiền tài trợ, hỗ trợ vật chất - kỹ thuật và các nguồn lực khác; Các mục tiêu và chỉ số hoạt động ở các cấp độ thành phố, khu vực và liên bang.

Các liên đoàn thể thao toàn Nga, trên cơ sở mô hình cấu trúc này và kế hoạch hành động, hình thành một mô hình tích hợp theo chiều dọc để chuẩn bị nguồn dự bị thể thao cho một môn thể thao trong các chương trình phát triển thể thao và đảm bảo thực hiện theo mô hình đã được áp dụng. Người đứng đầu các liên đoàn thể thao toàn Nga chịu trách nhiệm cá nhân trong việc thực hiện các chương trình phát triển thể thao.

Các cơ quan điều hành của một thực thể địa – chính trị cấu thành Liên bang Nga hình thành một hệ thống khu vực đào tạo các môn thể thao dự bị, có tính đến các mô hình tích hợp theo chiều dọc để đào tạo thể thao dự bị theo môn thể thao.

Một mô hình tích hợp theo chiều dọc để đào tạo thể thao dự bị sẽ giúp: 1) Hình thành một quy trình đào tạo thống nhất từ giai đoạn đào tạo ban đầu đến giai đoạn TTTTC và đưa VĐV vào các đội tuyển thể thao trên cơ sở thực hiện các chương trình huấn luyện thể thao theo yêu cầu và tiêu chuẩn của liên bang về huấn luyện thể thao; 2) Hình thành hệ thống tuyển chọn VĐV trẻ năng khiếu, sử dụng các phương pháp tuyển chọn và tuyển chọn thể thao tiên tiến từ các tổ chức trong và ngoài lĩnh vực văn hóa TDTT; 3) Thực hiện cơ chế chuyển VĐV từ tổ chức này sang tổ chức khác để tiếp tục huấn luyện qua các giai đoạn huấn luyện, có tính đến cơ chế khuyến khích, khen thưởng các HLV đã đóng góp trong

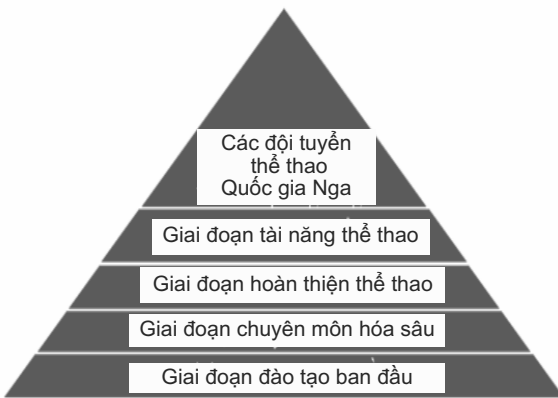
việc đào tạo VĐV; 4) Vận hành một hệ thống thi đấu thể thao hiệu quả.

Để có sự nhìn nhận, đánh giá tổng quát và khoa học về hệ thống đào tạo nguồn dự bị thể thao của Liên bang Nga, chúng tôi tiến hành nghiên cứu mô hình đào tạo nguồn dự bị thể thao thành tích cao. Kết quả được trình bày ở các sơ đồ 1, 2, 3, 4.

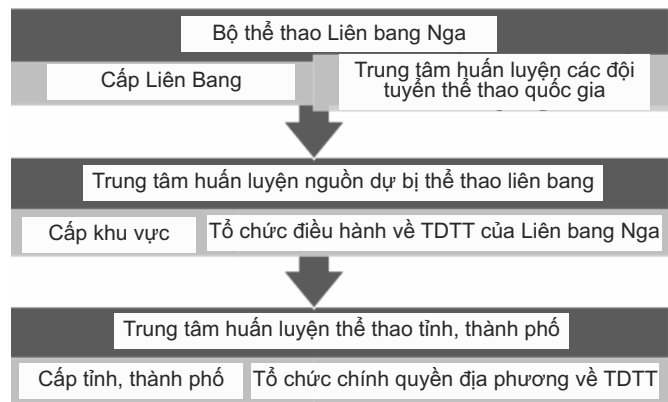
Kết quả từ 4 sơ đồ trên cho thấy, hệ thống đào tạo nguồn dự bị TTTTC của Liên bang Nga được triển khai trên phạm vi toàn liên bang, với hệ thống các trung tâm và trường thể thao (đại học, Olympic, năng khiếu, CLB...). Điều đó đảm bảo cho sự phát triển một cách hệ thống và bài bản các tuyển VĐV, trong đó bảo vệ tối đa sức khỏe của VĐV và hình thành văn hóa “không khoan nhượng” đối với việc sử dụng doping trong thể thao.

Việc quản lý hệ thống đào tạo nguồn dự bị TTTTC được thực hiện ở cấp liên bang, khu vực và thành phố và dựa trên các nguyên tắc sau: thống nhất hệ thống quản lý, phân định quyền hạn và trách nhiệm, cách tiếp cận theo chương trình, củng cố các nguồn lực, trách nhiệm xã hội, tính minh bạch và công khai.

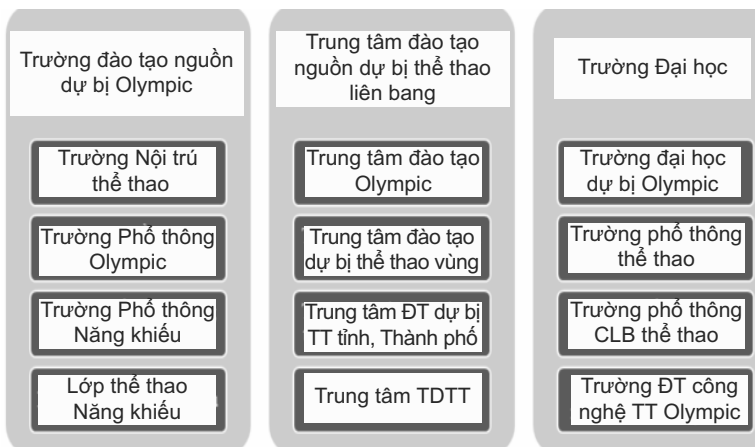
Bộ Thể thao Nga xây dựng và thực hiện chính sách nhà nước thống nhất về chuẩn bị các nguồn dự bị TTTTC cho các đội thể thao, bao gồm cả các đội tuyển thể thao của Liên bang Nga. Với mục đích này, việc quản lý hệ thống đào tạo nguồn dự bị TTTTC được thực hiện thông qua Chương trình Nhà nước “Phát triển Văn hóa Thể chất và Thể thao” của Liên bang Nga, trợ cấp cho việc phát triển các môn thể thao cơ bản, hình thành và thực hiện kế hoạch



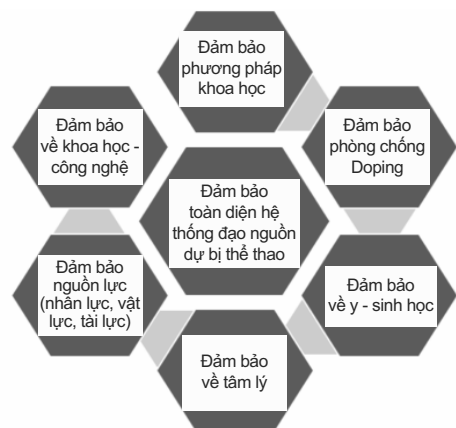
**Sơ đồ 1. Mô hình tích hợp (theo chiều dọc) đào tạo nguồn dự bị TTTTC của Liên bang Nga**



**Sơ đồ 2. Mô hình quản lý hệ thống đào tạo nguồn dự bị TTTTC ở Liên bang, khu vực và tỉnh, thành phố của Liên bang Nga**



**Sơ đồ 3. Mạng lưới các tổ chức (cơ quan) đào tạo thể thao của Liên bang Nga**



**Sơ đồ 4. Hệ thống nguồn lực đảm bảo đào tạo nguồn dự bị TTTTC của Liên bang Nga**



**Với mô hình đào tạo nguồn dự bị thể thao thành tích cao bài bản, Liên bang Nga đã có nguồn VĐV thể thao trẻ đa dạng và đạt thành tích tốt trong nhiều môn thể thao**

thống nhất cho các sự kiện TDTT liên khu vực, toàn Nga và quốc tế.

Bộ Thể thao Nga thực hiện các hoạt động của mình một cách trực tiếp và thông qua các tổ chức cấp dưới với sự hợp tác của các cơ quan điều hành liên bang khác, cơ quan điều hành của các đơn vị địa – chính trị cấu thành Liên bang Nga, chính quyền địa phương, các liên đoàn thể thao toàn Nga, Ủy ban Olympic Nga, Ủy ban Paralympic, Liên đoàn Thể thao Sinh viên Nga, các tổ chức giáo dục đại học, các tổ chức giáo dục chuyên nghiệp, công đoàn ngành...

Trung tâm Huấn luyện Thể thao Quốc gia xác định các yêu cầu về số lượng, chất lượng và đặc điểm các ứng viên cho các đội tuyển thể thao Liên bang Nga và tham gia thực hiện Kế hoạch thống nhất cho các đội tuyển thể thao liên khu vực, các sự kiện TDTT toàn Nga và quốc tế.

**KẾT LUẬN**

Qua nghiên cứu mô hình đào tạo nguồn dự bị TTTTC của Liên bang Nga cho thấy: hệ thống đào tạo nguồn dự bị TTTTC đảm bảo tính hệ thống (trung tâm Olympic, trung tâm thể thao vùng, tỉnh, thành phố; các trường đại học, phổ thông Olympic, phổ thông năng khiếu; CLB thể thao...), đồng thời cũng đảm bảo các nguồn lực (nguồn tài nguyên, vấn đề y – sinh học, tâm lý

thể thao, khoa học – công nghệ...) cho sự phát triển bền vững hệ thống đào tạo nói trên. Đây chính là bài học kinh nghiệm quan trọng được rút ra trong quá trình xây dựng mô hình đào tạo nguồn kế cận TTTTC ở Việt Nam.

**TÀI LIỆU THAM KHẢO**

1. Локтев С. А. Легкая атлетика в детском и подростковом ВОЗ. расте : практ. руководство для тренера / С. А. Локтев. - М. Совет. ский спорт, 2007. - 404 с.
2. Матвеев Л. П. Основы спортивной тренировки / Л. П. Матве. ев. - М.: Физкультура и спорт, 1977. - 280 с.
3. Никитушкин В. Г. Подготовка юных бегунов / В. Г. никитУш-кин, Г. Н. Максименко, Ф. П. Суслов. - Киев : Здоров'я, 1988. -112 С.
4. Никитушкин В. Г. Отбор в игровые виды спорта / В. Г. Ники-тушкин, В. П. Губа. - М.: ИКА, 1988. - 288 с.
5. Паршиков, А. Т. Спортивная школа как социально-педагогическая система: социальное проектирование : монография / А Т. Паршиков. - М.: Советский.

(Bài nộp ngày 15/7/2024, phản biện ngày 17/7/2024, duyệt in ngày 28/8/2024)  
Chịu trách nhiệm chính: Phạm Việt Hùng  
Email: viethungpham.ql@gmail.com)



**Tạp chí KHOA HỌC**

# **ĐÀO TẠO VÀ HUẤN LUYỆN THỂ THAO**

**JOURNAL OF SCIENTIFIC TRAINING AND SPORTS COACHING**

**Ministry of Culture, Sports and Tourism - Bac Ninh Sport University**

**Trường Đại học Thể dục Thể thao Bắc Ninh - Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch**

**ISSN 1859-4417**

**Số 4 -2024  
(83)**

